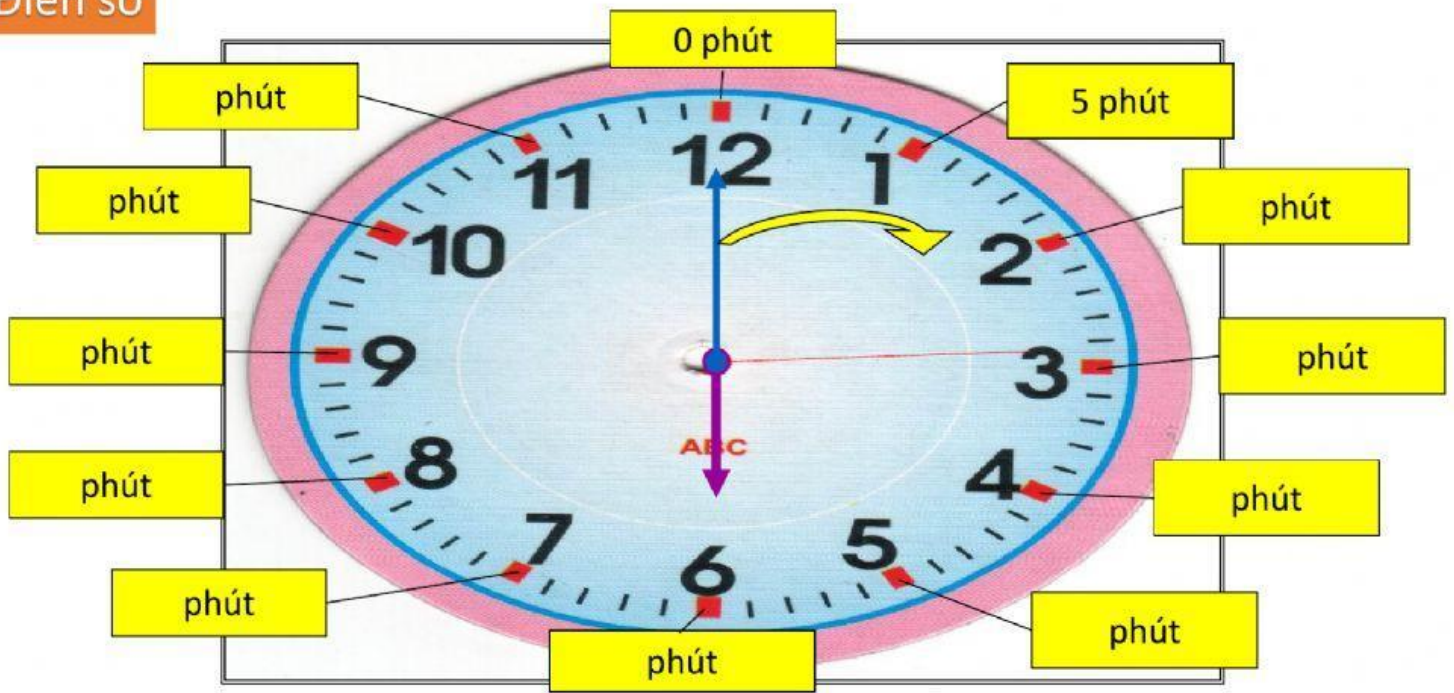
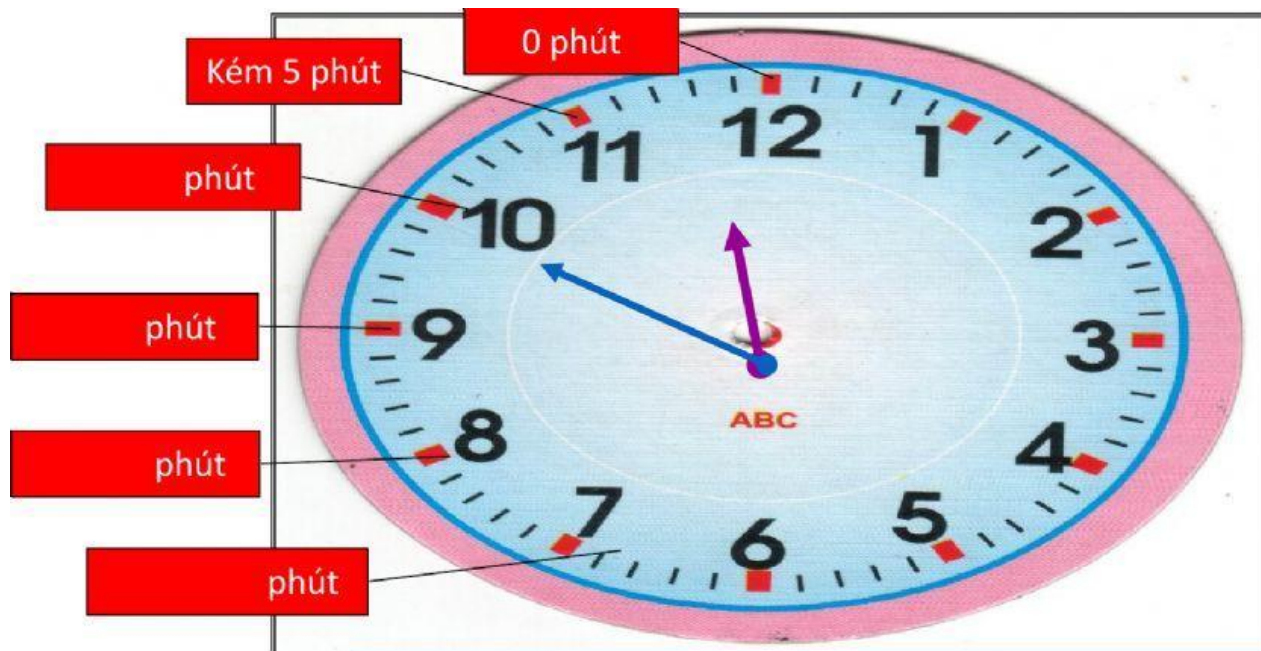


Điền số





Giờ hơn:

11 giờ 50 phút

Giờ kém:

12 giờ kém 10 phút

LIVEWORKSHEETS

Bài 1

Đồng hồ chỉ mấy giờ ?



A



B



C

6 giờ 55 phút
7 giờ kém 5 phút



D



E



G

Bài 2

Mỗi đồng hồ ứng với cách đọc nào?



a) 3 giờ 5 phút

b) 4 giờ 15 phút

c) 7 giờ 20 phút

d) 9 giờ kém 15 phút

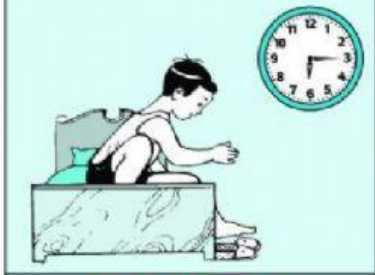
e) 10 giờ kém 10 phút

g) 12 giờ kém 5 phút



Bài 3

a) Bạn Minh thức dậy lúc mấy giờ ?



6 giờ 15 phút

b) Bạn Minh đánh răng, rửa mặt lúc mấy giờ ?



c) Bạn Minh ăn sáng lúc mấy giờ ?



d) Bạn Minh tới trường lúc mấy giờ ?



e) Lúc mấy giờ bạn Minh bắt đầu đi từ trường về nhà ?



g) Bạn Minh về đến nhà lúc mấy giờ ?

